CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 29/2024/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2024*

NGHỊ ĐỊNH
Quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Bộ, cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi chung là Bộ).

2. Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước.

3. Cơ quan thuộc Chính phủ.

4. Bộ máy hành chính giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

5. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Sở và tương đương).

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

6. Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là phòng và tương đương).

7. Các cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước khác được thành lập theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đối với Bộ:

a) Thứ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi chung là Thứ trưởng);

b) Vụ trưởng, Cục trưởng, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ (sau đây gọi chung là Vụ trưởng và tương đương thuộc Bộ);

c) Phó Vụ trưởng, Phó Cục trưởng, Phó Chánh Văn phòng Bộ, Phó Chánh Thanh tra Bộ (sau đây gọi chung là Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Bộ);

d) Trưởng phòng thuộc Vụ, Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ; Chánh Văn phòng Cục thuộc Bộ, Chánh Thanh tra Cục, Chi cục trưởng thuộc Cục thuộc Bộ (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc Bộ);

đ) Phó Trưởng phòng thuộc Vụ, Cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ; Phó Chánh Văn phòng Cục thuộc Bộ, Phó Chánh Thanh tra Cục, Phó Chi cục trưởng thuộc Cục thuộc Bộ (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Bộ);

e) Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc Cục thuộc Bộ;

g) Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc Cục thuộc Bộ.

2. Đối với Tổng cục và tương đương thuộc Bộ:

a) Tổng cục trưởng và tương đương;

b) Phó Tổng cục trưởng và tương đương;

c) Vụ trưởng, Cục trưởng, Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra Tổng cục (sau đây gọi chung là Vụ trưởng và tương đương thuộc Tổng cục);

d) Phó Vụ trưởng, Phó Cục trưởng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra Tổng cục (sau đây gọi chung là Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Tổng cục);

đ) Trưởng phòng thuộc Cục, Văn phòng, Thanh tra Tổng cục; Chánh Văn phòng Cục thuộc Tổng cục, Chi Cục trưởng thuộc Cục thuộc Tổng cục (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc Tổng cục);

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

e) Phó Trưởng phòng thuộc Cục, Văn phòng, Thanh tra Tổng cục; Phó Chánh Văn phòng Cục thuộc Tổng cục, Phó Chi cục trưởng thuộc Cục thuộc Tổng cục (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Tổng cục);

g) Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc Cục thuộc Tổng cục;

h) Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc Cục thuộc Tổng cục.

3. Đối với Sở và tương đương:

a) Giám đốc Sở, Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Trưởng ban Ban Dân tộc (sau đây gọi chung là Giám đốc Sở và tương đương);

b) Phó Giám đốc Sở, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phó Chánh Thanh tra tỉnh, Phó Trưởng ban Ban Dân tộc (sau đây gọi chung là Phó Giám đốc Sở và tương đương);

c) Chi cục trưởng, Trưởng Ban, Trưởng phòng thuộc Sở; Trưởng phòng thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Trưởng phòng thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Trưởng phòng thuộc Ban Dân tộc (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở);

d) Phó Chi cục trưởng, Phó Trưởng Ban, Phó Trưởng phòng thuộc Sở; Phó Trưởng phòng thuộc Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng phòng thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phó Chánh Văn phòng Sở, Phó Chánh Thanh tra Sở, Phó Trưởng phòng thuộc Ban Dân tộc (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở);

đ) Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục, Ban thuộc Sở (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc Sở);

e) Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục, Ban thuộc Sở (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục thuộc Sở).

4. Đối với cấp phòng và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là Trưởng phòng và tương đương thuộc huyện);

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

b) Phó Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, Phó Trưởng phòng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi chung là Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc huyện).

5. Chức vụ, chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều này được xác định theo cơ cấu tổ chức của cơ quan, tổ chức đó theo quy định của pháp luật.

Chức vụ, chức danh trong cơ quan hành chính nhà nước quy định tại khoản 7 Điều 1 Nghị định này được xác định theo tên gọi của cơ quan, tổ chức, đơn vị đó và được tính là tương đương với chức vụ, chức danh phù hợp theo cấp quản lý hoặc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

6. Chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý trong các cơ quan quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 1 Nghị định này áp dụng theo quy định tại Điều 3 Nghị định này.

7. Chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thực hiện theo quy định của Đảng và của pháp luật chuyên ngành; áp dụng quy định tại Nghị định này theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an.

Điều 3. Áp dụng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý trong cơ quan Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, cơ quan thuộc Chính phủ, bộ máy hành chính giúp việc của Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán Nhà nước, cơ quan thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

1. Đối với Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước:

a) Phó Chủ nhiệm: Áp dụng tiêu chuẩn của Thứ trưởng;

b) Vụ trưởng và tương đương, Phó Vụ trưởng và tương đương: Áp dụng tiêu chuẩn của Vụ trưởng và tương đương, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Bộ;

c) Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương: Áp dụng tiêu chuẩn của Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Bộ.

2. Đối với cơ quan thuộc Chính phủ, trừ Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ: Áp dụng tiêu chuẩn của Thứ trưởng, trừ chức vụ, chức danh thuộc diện Bộ Chính trị quản lý;

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

b) Cấp phó của người đứng đầu cơ quan thuộc Chính phủ: Áp dụng tiêu chuẩn của Tổng cục trưởng và tương đương;

c) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cơ quan thuộc Chính phủ: Áp dụng tiêu chuẩn của Vụ trưởng và tương đương, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Tổng cục;

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu phòng, ban và tương đương của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc cơ quan thuộc Chính phủ: Áp dụng tiêu chuẩn của Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Tổng cục.

3. Đối với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

a) Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: Áp dụng tiêu chuẩn của Thứ trưởng;

b) Vụ trưởng và tương đương, Phó Vụ trưởng và tương đương: Áp dụng tiêu chuẩn của Vụ trưởng và tương đương, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Bộ;

c) Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương: Áp dụng tiêu chuẩn của Trưởng phòng và tương đương, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Bộ.

4. Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định việc áp dụng tiêu chuẩn chức vụ, chức danh quy định tại Nghị định này đối với các chức vụ, chức danh tương đương trong bộ máy hành chính giúp việc thuộc thẩm quyền quản lý theo ngành dọc.

Chương II
TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Mục 1
TIÊU CHUẨN CHUNG ÁP DỤNG ĐỐI VỚI CÁC CHỨC DANH CÔNG CHỨC LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

Điều 4. Về chính trị tư tưởng

1. Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng.

2. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

3. Có tinh thần yêu nước, đặt lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.

4. Chấp hành sự phân công của cơ quan, tổ chức; tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng và pháp luật.

Điều 5. Về đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật

1. Có phẩm chất đạo đức trong sáng, mẫu mực; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có tinh thần cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; không tham nhũng, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

2. Có trách nhiệm cao với công việc.

3. Có tinh thần đoàn kết, gương mẫu; có khả năng sử dụng, trọng dụng người có tài năng, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho công chức, viên chức, người lao động.

4. Tích cực đấu tranh ngăn chặn các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống

Điều 35. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 5 năm 2024.

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, người đứng đầu các cơ quan quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 1 Nghị định này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2). 110

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Lưu Quang

LuatVietnam
Tiện ích văn bản luật